

Bản án số: 02/2023/HS-ST  
Ngày: 16-01-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Nguyễn Kim Trường

*Các Hội thẩm nhân:* Ông Quách Minh Nhiên

Bà Nguyễn Thị Nhung

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Minh Thêu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

**- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Bình Minh - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 54/2022/TLHS - ST ngày 05 tháng 12 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 50/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Bạch Xuân H**, sinh ngày 03/7/1968 tại Hòa Bình;

Nơi ĐKKHKT: Khu V, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Mường; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: không.

Con ông: Bạch Xuân Th; con bà Bùi Thị L (đều đã chết), có vợ là Quách Thị D, sinh năm 1972; có 02 con lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1997.

Tiền án: Bản án số 15/2019/HSST ngày 03/6/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt Bạch Xuân H 12 (mười hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”. Ngày 24/8/2020 đã chấp hành xong án phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/4/2022 đến 21/7/2022. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1982; trú tại: khu Đ, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. – Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1972; trú tại: khu Đ, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hòa Bình. – Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1971; trú tại thôn L, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hòa Bình. – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1979; trú tại thôn L, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích là tìm đất để khai thác vàng và thông qua tìm hiểu một số người bạn xã hội, Nguyễn Xuân T sinh năm 1982, trú tại khu Đ, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc biết Bạch Xuân H sinh năm 1968, trú tại khu V, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hòa Bình trước đây có làm vàng nên ngày 21/11/2021 T đi đến nhà H gặp H và nói với H “*Cháu từng làm việc bên nước Lào nên biết công nghệ mới bóc tách vàng trong đất có chứa Hm lượng vàng, chú xem chỗ nào có đất chứa hàm lượng vàng thì lấy cho cháu để cháu kiểm tra hàm lượng vàng, bóc tách vàng. Sau khi bóc tách vàng trừ chi phí nếu có lãi chú cháu mình sẽ tính toán, ăn chia cụ thể sau*”, H đồng ý và nói “*Đất thì đầy để chú liên hệ cho*” (tại thời điểm này H chưa được xóa án tích về tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên). Sáng hôm sau H đưa T ra ngã ba, thị trấn B để bắt xe ô tô khách về Hà Nội mua hóa chất, dụng cụ để thử, bóc tách vàng. Trước khi đi T đã xin số của H để tiện liên lạc. Ngày hôm sau H gọi điện cho Nguyễn Văn H1, trú tại thôn L, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hòa Bình hỏi H1 xin mấy xe đất ở khu đồi nhà H1 đang ở vì H biết khu vực đất nhà H1 trước đây có khai thác vàng, thì được H1 đồng ý.

Đến ngày 23/11/2021 T mang theo hóa chất, dụng cụ để bóc tách vàng đến gặp H rồi cùng H vào vườn nhà anh Nguyễn Văn H1 ở khu L, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hòa Bình thì gặp chị Nguyễn Thị B là vợ anh H1 ở nhà, H nói với chị B là đã hỏi xin anh H1 ít đất, chị B đồng ý, sau đó T đi xuống vườn để lấy đất cho vào 03

túi nylon loại 01 kg, sau khi lấy đất xong T mang đất về nhà nghỉ (do T tự thuê ở khu vực B nhưng không nhớ tên nhà nghỉ) để thử. Hôm sau T gọi điện báo cho H là mẫu đất lấy ở vườn nhà H1 có hàm lượng vàng, rồi bảo H liên hệ xin thêm vài xe ô tô đất và tìm bãi tập kết có mặt bằng rộng để chứa đất thực hiện bóc tách vàng. H đồng ý.

Cùng thời gian này, Nguyễn Văn T1 sinh năm 1972, trú tại khu Đ, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hòa Bình đang chờ vật liệu xây dựng cho H, do biết T1 đang trông hộ khu đất ở khu V, thị trấn B nên H đã hỏi mượn và nói cho thằng cháu làm mặt bằng đổ đất thử vàng và được T1 đồng ý.

Ngày 26/11/2021, H đưa T đến khu đất vườn do Nguyễn Văn T1 đang trông coi, quản lý. Tại đây H có hỏi T “*mặt bằng này được không*”, T nói “*được*”, sau đó T đã trao đổi với T1 về việc sử dụng mặt bằng làm địa điểm tập kết đất. T1 không được H và T bàn bạc, thỏa thuận về việc ăn chia lợi nhuận của việc bóc tách vàng ra khỏi đất mà chỉ được thuê phụ giúp T các công việc như mua đồ ăn, nấu cơm, mua các đồ đạc theo yêu cầu của T (*theo thỏa thuận là 200.000 đồng/1 ngày*). Ngoài ra T còn nhờ T1 tìm máy xúc, tìm người lao động phổ thông để san lấp, xúc đất và được T1 đồng ý.

Sau đó, T là người trực tiếp thực hiện các công việc còn lại như chỉ đạo việc múc đất lên xe, vận chuyển đất từ khu đồi nhà vợ chồng H1 B về bãi tập kết, chuẩn bị công cụ, vật liệu, hóa chất, đào hố, ngâm, ủ, bóc tách vàng ra khỏi đất... Tổng khối lượng đất khai thác từ đồi nhà H1 B được trở về tập kết tại khu vườn nhà T1 khoảng 800m<sup>3</sup>. Ngày 26/12/2021, khi T đang thực hiện hành vi khai thác trái phép khoáng sản thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang.

\* Tại Kết luận giám định số 52/C09-P4 ngày 26/01/2022 của Viện khoa học hình sự (C09) - Bộ Công an xác định:

- Trong các mẫu đất (ký hiệu 01, 02, 03, 05 và 18) gửi giám định có tìm thấy vàng (Au). Hàm lượng vàng trong các mẫu như sau:

Ký hiệu mẫu	Hàm lượng Au (mg/kg)	Hàm Lượng Au (%)
01	1,65	1,65.10 <sup>-4</sup> %
02	1,30	1,30.10 <sup>-4</sup> %
03	1,41	1,41.10 <sup>-4</sup> %
15	1,26	1,26.10 <sup>-4</sup> %

18	0,97	$0,97.10^{-4}\%$
----	------	------------------

- Trong các mẫu than hoạt tính (ký hiệu 18 và 19) gửi giám định có tìm thấy vàng (Au). Hàm lượng vàng trong các mẫu như sau:

Ký hiệu mẫu	Hàm lượng Au (mg/kg)	Hàm Lượng Au (%)
18	75,69	$75,69.10^{-4}\%$
19	22,15	$22,15.10^{-4}\%$

\* Tại Kết luận giám định số 5381/KL-KTHS ngày 24/8/2022 của Viện khoa học hình sự (C09) - Bộ Công an xác định:

- Mẫu chất rắn dạng bột màu ghi xám, ký hiệu số 02 gửi giám định có các thành phần chính là natri cacbonat ( $\text{Na}_2\text{CO}_3$ ), natri xyanua (NaCN), natri clorua (NaCl).

- Mẫu chất rắn dạng hạt màu trắng, ký hiệu số 08 gửi giám định có các thành phần chính là: canxi hypochlorit ( $\text{Ca}(\text{OCl})_2$ ), natri clorua (NaCl);

NaCN có trong mẫu ký hiệu số 02 và ( $\text{Ca}(\text{OCl})_2$ ) có trong mẫu ký hiệu số 08 đều là hóa chất được sử dụng trong quá trình tách kim loại vàng;

- Các mẫu nước ký hiệu số (16, 17, 19) gửi giám định đều có xyanua với hàm lượng trong các mẫu: số 16 là 330mg/l; số 17 là 270mg/l; số 19 là 325mg/l.

- Trong các mẫu ký hiệu số (02, 08, 16, 17, 19) gửi giám định đều không tìm thấy các chất thải phải loại trừ theo phụ lục A Công ước Stockholm về các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP), năm 2001.

Ngày 08/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường cùng các cơ quan hữu quan tiến hành kiểm tra hiện trường nơi chế biến, tuyển quặng vàng tại khu V, thị trấn B, huyện L đã xác định được khối lượng khoáng sản khai thác trái phép là  $742,8\text{m}^3$  và kiểm tra xác định các vị trí khai thác khoáng sản nằm trong thửa đất số 7/37, địa chỉ tại xã T, huyện K (nay là khu L, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hòa Bình).

Công văn số 4858/STNMT-KS ngày 11/11/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận:

- Vàng trong khối lượng  $742,8\text{m}^3$  đất do các đối tượng đưa về tập kết, chế biến, tuyển vàng là khoáng sản.

- Từ 01/2020 đến nay không có tổ chức, cá nhân nào được cấp có thẩm quyền cấp phép theo quy định đối với hoạt động nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên tại 03 vị trí khai thác nêu trên.

- Việc các đối tượng khai thác 742,8m<sup>3</sup> đất đưa về tập kết để chế biến, tuyển vàng là hành vi trái phép, vi phạm Điều 8 của Luật Khoáng sản năm 2010.

Tại Công văn số 4009/STC-HĐĐG ngày 01/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản cấp tỉnh trong tổ tụng hình sự thì không đủ cơ sở để xác định giá trị khoáng sản đối với 742,8m<sup>3</sup> đất.

***Vật chứng thu giữ:***

- Toàn bộ số đất (quặng) tại vị trí Nguyễn Xuân T thực hiện hành vi ngâm ủ bóc tách vàng khối lượng khoảng 742,8m<sup>3</sup> được giao cho UBND thị trấn B quản lý.

- Các mẫu vật đất hoàn trả sau khi giám định hiện đã nhập kho vật chứng của Cục Thi hành án dân sự tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Các loại hóa chất Nguyễn Xuân T dùng để ngâm ủ, bóc tách vàng sau khi phục vụ giám định, hiện đang được bảo quản tại Cơ quan điều tra.

- Vật chứng là các công cụ, phương tiện dùng để thực hiện việc chế biến khoáng sản đã tạm giữ và niêm phong theo biên bản niêm phong nơi tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm ngày 26/12/2021 được giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra quản lý.

Cáo trạng số 54/CT-VKS-P2 ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Bạch Xuân H về tội: Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên theo điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích, đánh giá tính chất mức độ Hình vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bạch Xuân H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công 742,8m<sup>3</sup> đất khoáng sản và các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh; tịch thu tiêu hủy các vật chứng được thống kê theo Công văn số 639/VKS-P1 ngày 01/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Tại phiên tòa, bị cáo Bạch Xuân H khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình, bị cáo trình bày các tình tiết giảm nhẹ và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Không ai có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và quá trình thẩm tra tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Xuân T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của anh T không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Bạch Xuân H khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Bạch Xuân H và Nguyễn Xuân T đều không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản tại thị trấn B, huyện L, nhưng ngày 21/11/2021 khi được T rủ khai thác vàng để ăn chia lợi nhuận, Bạch Xuân H đã đồng ý và giúp T xin đất ở đồi vợ chồng anh chị Nguyễn Văn H1, Nguyễn Thị B ở thôn L, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hòa Bình để T thực hiện việc bóc tách khai thác vàng.

Ngày 23/11/2021 T mang theo hóa chất, dụng cụ để bóc tách vàng đến gặp H và cùng vào vườn nhà anh H để lấy đất cho vàng 03 túi nilon loại 01 kg, sau khi lấy đất xong T mang đất về nhà nghỉ để thử. Hôm sau T gọi điện báo cho H mẫu đất

vườn nhà H1 B có vàng, rồi bảo H liên hệ xin vài ô tô đất và tìm bãi tập kết để thực hiện bóc tách vàng, H đồng ý.

Sau đó H liên lạc với Nguyễn Văn T1 do biết T1 đang trông hộ một khu đất, H hỏi mượn và nói cho thằng cháu làm mặt bằng đồ đất thử vàng và được T1 đồng ý.

Ngày 26/11/2021 H đưa T đến khu vườn do T1 trông coi, quản lý; T trao đổi với T1 về việc sử dụng mặt bằng làm địa điểm tập kết đất. T1 sẽ giúp T các công việc mua đồ ăn, nấu cơm và mua đồ theo yêu cầu của T, thỏa thuận tiền công là 200.000 đồng/ ngày. Ngoài ra T còn nhờ T1 tìm máy xúc, tìm người lao động phổ thông để san lấp, xúc đất. T1 đồng ý. Sau đó T là người trực tiếp chỉ đạo công việc khai thác và bóc tách vàng. Ngày 26/12/2021 khi T đang thực hiện hành vi khai thác trái phép khoáng sản thì bị cơ quan công an phát hiện và bắt quả tang. Tổng khối lượng đất khai thác là 742.8m<sup>3</sup>.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 2 và khoản 2 Điều 4 Luật Khoáng sản quy định: *“Hoạt động khoáng sản bao gồm hoạt động thăm dò khoáng sản, hoạt động khai thác khoáng sản”*; *“Chỉ được tiến hành hoạt động khoáng sản khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép”*. Bị cáo Bạch Xuân H cùng với Nguyễn Xuân T khai thác khoáng sản khi không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và tại thời điểm đó, Bạch Xuân H chưa được xóa án tích về tội Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên theo bản án số 15/2019/HSST ngày 03/6/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên theo điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Bạch Xuân H là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi khai thác tài nguyên khoáng sản bị cấm nếu không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép theo quy định, bản thân bị cáo đã bị xét xử về hành vi này, song vì háms lợi nên bị cáo vẫn giúp sức cho Nguyễn Xuân T thực hiện hành vi khai thác tài nguyên tại thị trấn B, huyện L.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, cố tình khai thác khoáng sản khi chưa được cấp có thẩm quyền cấp phép, xâm phạm đến chính sách quản lý về tài nguyên khoáng sản quốc gia, làm cạn kiệt

nguồn tài nguyên, ảnh hưởng đến môi trường, mất cân bằng sinh thái, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần phải có một mức án đủ tính giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:*

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong vụ án này chỉ mình bị cáo bị truy tố, xét xử, nhưng xét về hành vi khai thác tài nguyên trái phép thì bị cáo chỉ là người giúp sức cho Nguyễn Xuân T, bị cáo chỉ là người tìm và liên lạc xin đất, không trực tiếp khai thác; hành vi của bị cáo được ngăn chặn kịp thời nên chưa gây ra thiệt hại; bị cáo chưa được hưởng lợi từ việc khai thác tài nguyên. Bị cáo đang có bệnh phải điều trị định kỳ đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Các vấn đề khác trong vụ án:*

- Đối với hành vi của Nguyễn Xuân T: Thời điểm bị bắt quả tang đang trong quy trình thực hiện, chưa tuyển và tách được vàng nên chưa có thu lợi bất chính từ việc khai thác vàng. Bản thân Nguyễn Xuân T chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều 227 Bộ luật Hình sự; chưa bị kết án về tội quy định tại Điều 227 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, khối lượng khoáng sản mà T khai thác, cơ quan định giá trong tố tụng hình sự tỉnh Hòa Bình không có cơ sở để định giá. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình không đủ căn cứ để khởi tố Nguyễn Xuân T về tội “***Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên***” theo Điều 227 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hành vi của Nguyễn Xuân T đã vi phạm về khai thác khoáng sản (trừ cát, sỏi lòng sông, suối, hồ) mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên Nước và Khoáng sản. Do đó Cơ quan điều tra lập hồ sơ kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

- Đối với Nguyễn Văn T1: Mặc dù T1 biết H mượn mảnh đất để cho T làm mặt bằng đổ đất thử vàng nhưng T1 không biết việc H và T khai thác trái phép tài nguyên và cũng không được H và T bàn bạc, thỏa thuận về việc ăn chia lợi nhuận của việc bóc tách vàng mà chỉ được T thuê phụ giúp các công việc như mua đồ ăn,



nấu cơm, mua các đồ đạc, thuê hộ máy xúc, xe ô tô chở đất theo yêu cầu của T. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với Nguyễn Văn H1, Nguyễn Thị B là người cho H và T lấy đất ở đôi nhà mình, nhưng vợ chồng H1 B không biết việc H và T khai thác trái phép tài nguyên và cũng không được H và T bàn bạc, thỏa thuận về việc ăn chia lợi nhuận của việc bóc tách vàng ra khỏi đất. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Trong vụ án này còn có: Bùi Thị X, Bùi Thị H, Bùi Thị N, Nguyễn Việt Đ, Phạm Minh Q, Vũ Đình T, Bùi Ngọc H, Bùi Văn H, Bùi Văn N, Giang Văn Đ, Giang Quốc P, Bạch Công Q là người làm thuê theo yêu cầu của Nguyễn Xuân T, không biết việc T khai thác trái phép tài nguyên, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[6] *Về vật chứng:*

Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ số đất (quặng) tại vị trí Nguyễn Xuân T thực hiện hành vi ngâm ủ bóc tách vàng khối lượng khoảng 742,8m<sup>3</sup> được giao cho Ủy ban nhân dân thị trấn B quản lý, đây là tài sản của nhà nước cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với các vật chứng bao gồm: 01 (một) chiếc cân điện tử có chữ Kitchen scala. Cân đã cũ bẩn và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra chi tiết bên trong; 01 (một) chiếc cân điện tử có chữ GHL Pocket. 800m<sup>3</sup> đất được giao cho chính quyền thị trấn B quản lý; 03 chiếc máy bơm nước bằng kim loại đã cũ bẩn và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra chi tiết bên trong, là những dụng cụ Nguyễn Xuân T sử dụng để khai thác tài nguyên trái phép có giá trị sử dụng cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với các vật chứng còn lại đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh bao gồm: 01(một) hộp giấy catton hình chữ nhật dán kín, một mặt ghi chữ: “Đội 3 vụ Vàng mẫu vật đất), trên hộp có dán 04 (bốn) dải giấy màu trắng trên có chữ ký Bùi Trọng Mạnh, Lê Văn Huân tHnh phần tham gia niêm phong cùng dấu tròn đỏ Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; 01 (một) cuộn lưới che màu đen đã cũ và qua sử dụng; 01 (một) cuộn bạt che màu xanh trắng hồng đã cũ và qua sử dụng; 01 (một) kìm kẹp bằng kim loại dài khoảng 0,77m đã cũ rỉ và qua sử dụng; 01 (một) kìm kẹp bằng kim loại dài khoảng 0,3m đã cũ rỉ và qua sử dụng, xét không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các hóa chất và các dụng cụ mà Nguyễn Xuân T dùng để ngâm ủ bóc tách vàng hiện đang được lưu giữ tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh và các vật chứng đang được bảo quản, niêm phong theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/11/2021 không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Bạch Xuân H phạm tội: Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên.

**1. Về trách nhiệm hình sự:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bạch Xuân H **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ ngày đã tạm giam từ 26/4/2022 đến 21/7/2022.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

\* Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 742,8m<sup>3</sup> đất khoáng sản tại khu V, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hòa Bình (hiện đang được giao cho chính quyền thị trấn B quản lý theo biên bản bàn giao ngày 08/01/2022).

\* Tịch thu sung công quỹ nhà nước các vật chứng đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình, gồm:

- 01 (một) chiếc cân điện tử có chữ Kitchen scala. Cân đã cũ bẩn và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra chi tiết bên trong.

- 01 (một) chiếc cân điện tử có chữ GHL Pocket. Cân đã cũ bẩn và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra chi tiết bên trong.

- 03 (ba) chiếc máy bơm nước bằng kim loại đa cũ bẩn và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra chi tiết bên trong.

*(Chi tiết vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 12/BB - GNVC ngày 03/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình)*

\* Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình, gồm:

- 01(một) hộp giấy catton hình chữ nhật dán kín, một mặt ghi chữ: “Đội 3 vụ Vàng mẫu vật đất), trên hộp có dán 04 (bốn) dải giấy màu trắng trên có chữ ký Bùi Trọng Mạnh, Lê Văn Huân thành phần tham gia niêm phong cùng dấu tròn đỏ Viện Khoa học hình sự Bộ Công an.

- 01 (một) cuộn lưới che màu đen đã cũ và qua sử dụng.
- 01 (một) cuộn bạt che màu xanh trắng hồng đã cũ và qua sử dụng.
- 01 (một) kim kẹp bằng kim loại dài khoảng 0,77m đã cũ rỉ và qua sử dụng.
- 01 (một) kim kẹp bằng kim loại dài khoảng 0,3m đã cũ rỉ và qua sử dụng.

*(Chi tiết vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 51/BB-GNVC ngày 19/9/2022 và số 12/BB - GNVC ngày 03/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình)*

\* Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đang lưu giữ tại Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Hòa Bình, gồm:

- Mẫu số 1: Than hoạt tính.
- Mẫu số 3: Hóa chất được lấy từ 02 thùng hóa chất có 20 lọ màu trắng, chứa tinh thể màu trắng.
- Mẫu số 4: Hóa chất được lấy trong bao tải dứa loại 20kg.
- Mẫu số 5: Hóa chất được lấy trong bao tải trắng loại 25kg.
- Mẫu số 6: Hóa chất được lấy trong bao tải trắng loại 40kg.
- Mẫu số 7: Hóa chất được lấy trong can nhựa loại 20 lít.
- Mẫu số 9: + 04 lọ thủy tinh loại 500ml có chứa chất lỏng.
  - + 01 túi nilon có chứa chất bột màu xám loại 5kg.
  - + 04 lọ nhựa loại 01 lít có chứa chất lỏng.
- Mẫu số 10: Mẫu khoáng sản được chứa trong các túi nilon trên nền phòng thí nghiệm.
- Mẫu số 11: + 01 bát sứ chứa tạp chất màu nâu.
  - + 02 hộp nhựa có chứa tạp chất màu nâu nhạt.
  - + 07 lọ không có tem mác chứa dung dịch.

- Mẫu số 14: Gồm các mẫu vật là than hoạt tính, chất lỏng màu xanh, chất lỏng màu vàng.

- Mẫu số 15: Khoáng sản được thu giữ tại bể quặng khô kích thước 10m x 20m, sâu 1,5m.

- Mẫu số 18: Gồm các mẫu là nước, than hoạt tính, quặng được thu tại hồ nước có kích thước 23m x 12m, sâu 2m.

\* Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đang được bảo quản, niêm phong theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/11/2021, gồm:

- 21 Bao tải màu trắng trên vỏ có in chữ PTAC, Activated Carbon, xác định là bao tải than hoạt tính loại 20kg

- 80 Bao tải màu vàng xếp chồng lên nhau, vỏ bao ghi chữ JINCHAN loại 25 kg, xác định là các bao tải đựng hóa chất bóc tách

- 02 Thùng carton ghi chữ XILONG SCIENTIFIC trong mỗi thùng có chứa 20 lọ nhựa màu trắng loại 500ml, không tem mác, chưa sử dụng, kiểm tra thấy trong lọ chứa tinh thể màu trắng

- 02 bao tải dừa loại 20kg, trên vỏ bao ghi chữ “Sút” màu đỏ

- 03 Bao tải màu trắng loại 25kg chứa hóa chất dạng thể rắn.

- 01 Bao tải dừa loại 10 kg chứa hóa chất, trên vỏ bao in chữ SODA.

- 05 Bao tải màu vàng, bên trong mỗi bao có 01 can nhựa màu xanh loại 20 lít chứa chất lỏng

- 02 Thùng nhựa màu trắng loại 45 kg, còn nguyên đai, trên vỏ có in chữ HI-CHION 70

- 04 Lọ thủy tinh loại 500ml chứa chất lỏng, đã sử dụng một phần, trong đó 02 lọ in chữ HCP và 02 lọ in chữ HNO<sub>3</sub>.

- 04 Lọ màu trắng loại 01 lít trong lọ chứa chất lỏng

- 01 túi nilon loại 5 kg màu trắng chứa chất bột màu xám

- 01 Thùng xốp kích thước 0,45x0,6x0,36 trong thùng có chứa nhiều niêu đất nhỏ.

- 01 bát sứ hình tròn có đường kính 190mm; cao 0,09m có chứa chất rắn màu đen.

- 01 bát sứ hình tròn có đường kính 140mm, cao 0,045 chứa chất rắn màu đen.
- Nhiều túi nilon, bao tải chứa mẫu đất, 01 bếp ga mini.
- 01 Bát sứ hình tròn; phần miệng bát có đường kính 120 mm, cao 0,06m trong bát có chứa tạp chất màu nâu;
- 01 Nhựa màu trắng kích thước 01, 12x0,15x0,06m chứa tạp chất màu nâu nhạt;
- 01 Hộp nhựa màu trắng kích thước 0,08x0,11x0,045m chứa tạp chất màu nâu nhạt.
- 10 Lọ hóa chất (không tem mác) trong đó có 07 lọ chứa dung dịch. Lọ to nhất có đường kính 45mm, cao 0,16m, lọ nhỏ nhất có đường kính 40mm, cao 0,1m;
- 03 đèn cồn;
- Nhiều chai nhựa, lọ thủy tinh, khay đĩa sứ, panh kẹp, các dụng cụ thí nghiệm...
- 01 Thùng xốp, kích thước 0,67x0,5x0,4m bên trong có chứa 04 chỗ kho hình trụ, có đường kính 220mm, cao 0,25m.
- 01 Thùng xốp, kích thước: 0,48x0,37x0,32 trong thùng xốp có:
  - + 05 Lọ nhựa màu trắng loại 500ml, nắp màu đen có chứa chất bột.
  - + 01 Lọ nhựa màu trắng loại 500ml, nắp màu xanh.
  - + 03 Lọ nhựa và 01 túi nilon chứa chất bột màu cam.
  - + 01 Lọ nhựa và 01 túi nilon chứa chất bột màu cam.
  - + 01 Túi nilon màu đen bên trong có túi nilon chứa chất bột màu vàng.
  - + 01 túi nilon chứa tạp chất màu nâu.
- 02 thùng nhựa (dạng thùng sơn 23kg) để trên 02 ghế nhựa màu xanh cao 0,45 m, phần gần đáy 02 thùng nhựa có đục lỗ và lắp 0,2 đoạn PVC có đường kính 20mm để thoát nước. Bên trong thùng thứ nhất chứa tạp chất màu xanh nhạt; thùng thứ 2 chứa tạp chất màu đen.
- 01 nồi nhôm, trong nồi có 01 rá kim loại đựng tạp chất màu đen. Xung quanh nhiều bình ga mini;
- 01 Bình khí nén.

- 01 Bình ga Thăng Long loại 13,1...
- 02 Thùng phi có chứa than hoạt tính.

Các vật chứng trên đang được bảo quản, niêm phong theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/12/2021.

**4. Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bạch Xuân H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hòa Bình;
- CQ cảnh sát điều tra CA tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Kim Trường**